TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2024/HSST
Ngày 20-06-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Bích Trang
Ông Hồ Sĩ Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Q - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 06 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2024/HSST ngày 01 tháng 04 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 05 năm 2024, đối với bị cáo:

Lê Anh V, sinh ngày 29-12-1983 tại thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Nơi thường trú: Số B N, phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Lê Thị L; Tiền án-Tiền sự: không; Bị bắt ngày 19 tháng 12 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Hoàng O, sinh năm 1987 – Địa chỉ: Đường T, phường T, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)**.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 19-12-2023, tại căn hộ 19.36 thuộc Chung cư T số B T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; các lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang Lê Anh V đang thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tại thời điểm bắt quả tang, trong

căn hộ trên còn có Hoàng O sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời thu giữ các vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Anh V khai nhận: Ngày 10-12-2023, Lê Anh V đặt căn hộ 19.36 thuộc Chung cư T, thuê 2 ngày 17 và 18-12-2023 với giá tiền 1.300.000 đồng để cùng bạn gái tên Hoàng O lưu trú du lịch.

Ngày 16-12-2023, V liên hệ facebook với người sử dụng tên "Bồ Đà" để mua 04 điếu thuốc chứa cần sa với giá tiền là 350.000 đồng (trong đó 300.000 đồng là tiền 04 điếu thuốc và 50.000 đồng tiền giao hàng tận nhà). V còn liên hệ với một người thanh niên tên L1 (chưa xác định được nhân thân) mua một chấm ma túy khay với giá tiền 1.000.000 đồng. Trưa ngày 17-12-2023, V cất toàn bộ số ma túy gồm: 05 điếu thuốc chứa cần sa (04 điếu là mua vào ngày 16-12-2023 và 01 điếu là của V còn lại từ lần sử dụng trước), một bịch ma túy khay, một cái loa vào balo cá nhân của V rồi cùng Hoàng O đến Vũng Tàu du lịch.

Khoảng 20 giờ ngày 18-12-2023, sau khi V và O đi chơi trong thành phố V và trở về căn hộ trên để ngồi nhậu. Lúc này, V có lấy một gói nylon chứa 05 điếu thuốc loại cần sa ra rủ O hút cùng, O đồng ý. Vũ hút một điếu màu trắng, O hút hết 1/2 điếu thì không hút nữa mà tiếp tục ngồi nhậu. Ngoài ra, V còn đổ một ít ma túy khay vào bia để O và V cùng uống. V có đi vào nhà vệ sinh lấy ma túy dạng khay đã được cà sẵn, để trong tờ tiền 5.000 đồng do V chuẩn bị trước đó rồi sử dụng một mình bằng cách lấy ống hút nhựa múc ma túy bỏ lên cổ tay rồi hít trực tiếp vào mũi. Sau đó, V gói ma túy khay vào tờ tiền 5.000 đồng cất giấu vào thùng rác của phòng ngủ.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19-12-2023, V và O đi ngủ. Khoảng 02 giờ cùng ngày, Công an phường T, thành phố V đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Thu giữ vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong số 35 ngày 22-12-2023 của Phòng K Công an tỉnh B; 01 điện thoại di động hiệu Redmi số IMEI (khe cắm thẻ sim 1): 863948069264444; 01 loa màu đen hiệu UBL; 01 đèn màu đen; 01 đoạn ống hút bằng nhựa; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.

Các biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 19-12-2023 tại Công an phường T, thành phố V kết luận: Lê Anh V và Hoàng O kết quả xét nghiệm đều dương tính, đều đã sử dụng trái phép chất ma túy.

Kết luận giám định số 35/KL-KTHS-MT ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận về đối tượng giám định: Mẫu vật gói nylon hàn kín chứa chất bột mịn màu trắng, có khối lượng 0,1452 gam, là

ma túy loại Ketamine (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định và hoàn lại 01 phong bì niêm phong số 35 ngày 22-12-2023).

Kết luận giám định số 467/KL-KTHS ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ C tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận về đối tượng giám định: Mẫu vật thảo mộc khô đựng trong 04 điếu (dạng điếu thuốc lá), có khối lượng 1,2835 gam, là ma túy loại cần sa. Tất cả mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại thời điểm bắt quả tang, thu giữ khối lượng 0,1452 gam ma túy loại Ketamine và 1,2835 gam ma túy loại cần sa (đã sử dụng hết trong quá trình giám định), chưa đủ yếu tố cấu thành định lượng về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy", nên Công an thành phố V không xử lý trách nhiệm hình sự mà ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 56/QĐ-XPHC ngày 15-03-2024 xử phạt Lê Anh V số tiền 3.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Người liên quan Hoàng O chỉ thực hiện hành vi sử dụng ma túy nên Công an thành phố V ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 57/QĐ-XPHC ngày 15-03-2024 xử phạt Hoàng O số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối tượng người thanh niên bán ma túy cho Lê Anh V, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 28-03-2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Lê Anh V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh. Bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa về hành vi phạm tội, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiên hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận bị bắt quả tang vào lúc 02 giờ 15 ngày 19-12-2023, tại căn hộ 19.36 thuộc Chung cư T số B T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu khi đang thực hiện hành vi cung cấp chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho Hoàng O sử dụng trái phép.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và người liên quan trong vụ án; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa.

Xét bị cáo chỉ một lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Hoàng O sử dụng. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; sử dụng hai chất ma túy; cung cấp ma túy cho người khác sử dụng; là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm hành chính: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về phần trách nhiệm hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong số 35 ngày 22-12-2023 của Phòng K Công an tỉnh B (Mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định), không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi số IMEI khe cắm thẻ sim 1: 863948069264444; là tài sản hợp pháp của bị cáo, nhưng sử dụng liên hệ mua ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- 01 loa màu đen hiệu UBL; 01 đèn màu đen; 01 đoạn ống hút bằng nhựa; bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, liên quan đến hành vi phạm tội bị cáo thực hiện, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh V phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt **Lê Anh V** 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 12 năm 2023.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 35 ngày 22-12-2023, 01 loa màu đen hiệu UBL; 01 đèn màu đen; 01 đoạn ống hút bằng nhựa;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi số IMEI khe cắm thẻ sim 1: 863948069264444; 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (năm ngàn đồng).

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 151/BB-CCTHADS ngày 04-05-2024 và Giấy nộp tiền mặt ngày 11-07-2024.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thanh Hảo

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. V;
- Công an TP. V;
- Thi hành án dân sự TP. V;
- Nhà tạm giữ Công an TP. V;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.